

Số: 51 /NQ-HĐND

Khánh Vĩnh, ngày 18 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020
trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VĨNH
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 26 tháng 8 năm 2015 của Đại hội Đảng bộ huyện Khánh Vĩnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020;

Xét Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Khánh Vĩnh về việc thông qua “Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh”; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh, với những nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu của Kế hoạch:

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo trên cơ sở khắc phục những hạn chế, yếu kém, kết hợp huy động mọi nguồn lực để tạo sự chuyển biến về chất lượng và hiệu quả đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tạo cơ hội học tập suốt đời cho mỗi người dân, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục và đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, công nghệ thông tin vào học tập, nghiên cứu và vận dụng kiến thức vào thực tế.

Đảm bảo các điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, ưu tiên xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đạt chuẩn, đủ phẩm chất và năng lực chuyên môn; tăng cường đầu tư hệ thống cơ sở vật chất trường lớp theo hướng kiên cố hóa, đạt chuẩn quốc gia.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

a) Giáo dục mầm non

Giúp trẻ phát triển thể chất, tình cảm, hiểu biết, thẩm mỹ, hình thành các yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt cho trẻ bước vào lớp 1. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, nâng cao chất lượng phổ cập trong những năm tiếp theo. Từng bước chuẩn hóa hệ thống các trường mầm non, phát triển giáo dục mầm non dưới 5 tuổi có chất lượng phù hợp với điều kiện của từng địa phương và cơ sở giáo dục; ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non những vùng khó khăn trên địa bàn huyện.

Đến năm 2020: Tỷ lệ huy động trẻ dưới 3 tuổi đến trường đạt trên 30%; trẻ từ 3 đến 5 tuổi đến lớp mẫu giáo 85%, trong đó trẻ 5 tuổi đạt 99% và 100% trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày.

Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trong các cơ sở giáo dục mầm non giảm xuống dưới 10% và có 90% số trẻ 5 tuổi đạt chuẩn phát triển; 99% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

Phân đầu 100% xã, thị trấn đảm bảo hệ thống trường, lớp mầm non, mẫu giáo để đáp ứng số lượng học sinh ra lớp. Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng đề án đầu tư cơ sở vật chất để thu hút trẻ dưới 3 tuổi nhằm đảm bảo chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp.

Tỷ lệ giáo viên mầm non đạt chuẩn trình độ đào tạo là 100%. Trong đó, tỷ lệ giáo viên đạt trình độ đào tạo trên chuẩn là 80%.

Tiếp tục duy trì 14/14 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

Phân đầu có 40% số trường mầm non, mẫu giáo đạt chuẩn quốc gia.

b) Giáo dục phổ thông

Tập trung nâng cao dân trí, hình thành phẩm chất, năng lực công dân; phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát hiện khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; đẩy mạnh phân luồng sau trung học cơ sở.

Đến năm 2020: Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; có 99% trẻ em trong độ tuổi đi học tiểu học và trung học cơ sở đến trường, trong đó đặc biệt chú trọng tỷ lệ trẻ em người dân tộc thiểu số; có 100% số học sinh lớp 3 trở lên được học ngoại ngữ theo chương trình mới.

Có 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày; 50% học sinh trung học cơ sở được học trên 6 buổi/tuần; có 80% trẻ khuyết tật nhẹ được học hòa nhập.

Huy động 99% số học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm vào học trung học cơ sở.

Từng bước nâng cao chất lượng dạy và học. Phần đầu tỷ lệ học sinh khá, giỏi đạt từ 40% trở lên.

Phần đầu tỷ lệ lưu ban, bỏ học ở bậc tiểu học dưới 0,5% và bậc trung học cơ sở dưới 1%.

Tỷ lệ giáo viên phổ thông đạt chuẩn trình độ đào tạo là 100%. Trong đó, 100% giáo viên tiểu học và 88% giáo viên trung học cơ sở đạt trình độ đào tạo trên chuẩn.

Phần đầu 40% số trường tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia.

c) Giáo dục thường xuyên

Tiếp tục thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập; củng cố, đầu tư các Trung tâm Học tập cộng đồng; tạo cơ hội cho mọi người có thể học tập suốt đời, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của mình, nhất là ở vùng khó khăn, các đối tượng chính sách được học tập nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và chất lượng cuộc sống; từng bước xây dựng xã hội học tập; bảo đảm xóa mù chữ bền vững.

Duy trì bền vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và từng bước đạt các tiêu chí về phổ cập giáo dục trung học phổ thông ở các địa phương có điều kiện kinh tế-xã hội thuận lợi. Phần đầu đến năm 2020, tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 đến 60 đạt 99%, trong đó độ tuổi từ 15 đến 35 đạt 100% và có 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ giáo dục trung học phổ thông và tương đương.

1.3. Kinh phí thực hiện:

a) Nội dung đầu tư:

- Xây dựng mới: 114.744 triệu đồng.
- Mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học: 7.876 triệu đồng.
- Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên: 5.680 triệu đồng.

b) Nguồn kinh phí:

- Ngân sách Nhà nước: 123.692 triệu đồng.
- Nguồn xã hội hóa (Quỹ phòng tránh thiên tai Miền Trung và các nguồn vốn khác): 4.608 triệu đồng.

2. Một số giải pháp cơ bản:

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với đổi mới giáo dục và đào tạo.

2.2. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học.

2.3. Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo, bảo đảm trung thực, khách quan.

2.4. Đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục, đào tạo, bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, đào tạo; coi trọng quản lý chất lượng.

2.5. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

2.6. Huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội; nâng cao hiệu quả đầu tư để phát triển giáo dục và đào tạo.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Khánh Vĩnh triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện. Trong quá trình thực hiện nếu có những thay đổi cơ bản về mục tiêu, chỉ tiêu thì Ủy ban nhân dân huyện báo cáo trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng nhiệm vụ được giao.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Khánh Vĩnh khóa XI, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 18 tháng 8 năm 2016./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo Khánh Hòa;
- TT.HU, HĐND, UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Văn phòng: Lãnh đạo, đ/c Hồng, Tâm;
- Lưu: VT, PGDDT.



Nguyễn Đức Trí